

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN BÌNH  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51 /2021/HNGĐ-ST

Ngày 27 - 12 - 2021

*V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi  
con khi ly hôn*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh*

*Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Ngọc Đức*

*2. Bà Nguyễn Thị Tuyết*

***- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Kim Thao - Thư ký Tòa án.***

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên tòa:***

*Bà Hà Minh Loan - Kiểm sát viên.*

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 136/2021/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2021 về việc "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXX - ST ngày 16 tháng 11 năm 2021, Thông báo mở lại phiên tòa số 38/TB-TA ngày 10 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Kim Th, sinh năm 1993; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N.K, xã B.A, huyện YB, tỉnh Yên Bái; chỗ ở hiện tại: Thôn H, xã Y, huyện T. Y, tỉnh Yên Bái.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Gi, sinh năm 1986; trú tại: Thôn N.K, xã B.A, huyện YB, tỉnh Yên Bái.

(Chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Gi đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện đến Tòa án ngày 13-10-2021 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Nguyễn Kim Th trình bày:*

*Về hôn nhân:* Chị và anh Nguyễn Văn Gi tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 01 tháng 8 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã B.A, huyện YB, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc. Đến đầu năm 2021 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống; anh Gi không có trách nhiệm với gia đình; vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Vợ chồng chị đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng. Chị và con đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ tại thôn Hồng Tiến, xã Y Can, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái sinh sống. vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7/2021 đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng với anh Gi không còn. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn Gi.

*Về con chung:* Chị và anh Nguyễn Văn Gi có 01 con chung là cháu Nguyễn Thúy D, sinh ngày 17-3-2017. Ly hôn, chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; chị không yêu cầu anh Gi cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản và nợ chung:* Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Gi vẫn sinh sống tại địa phương, được tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được.

***Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*** Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được bảo đảm đúng quy định của pháp luật, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 và các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc Hội, xử cho chị Nguyễn KimThùy được ly hôn anh Nguyễn Văn Gi; giao cháu Nguyễn Thúy D cho chị Nguyễn Kim Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo quy định pháp luật. Anh Nguyễn Văn Gi không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Nguyễn Kim Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] *Về tố tụng:* Anh Nguyễn Văn Gi có hộ khẩu thường trú tại thôn N.K, xã B.A, huyện YB, tỉnh Yên Bái nên yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Kim Th thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

Do chị Nguyễn Kim Th có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Văn Gi đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Tòa án nhân dân huyện Yên Bình xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Kim Th và anh Nguyễn Văn Gi tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã B.A, huyện YB, tỉnh Yên Bái, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Th xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mặc dù anh chị đã nhiều lần tự hòa giải nhưng không có kết quả, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Mặt khác, anh Nguyễn Văn Gi không đến Tòa án hòa giải, thể hiện không có thiện chí đoàn tụ. Tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Kim Th và anh Nguyễn Văn Gi đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Kim Th là có căn cứ. Vì vậy, áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xử cho chị Nguyễn Kim Th ly hôn với anh Nguyễn Văn Gi.

[3] *Về nuôi con chung:*

Chị Nguyễn Kim Th đang trực tiếp nuôi con tại nhà bố mẹ đẻ ở thôn Hồng Tiến, xã Y Can, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái. Xét cháu Nguyễn Thúy D còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ vì vậy giao cháu Nguyễn Thúy D cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là đảm bảo cho quyền lợi của cháu Diễm và phù hợp với hoàn cảnh thực tế của các đương sự.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Th không yêu cầu nên không xét.

[4] Về tài sản và nợ chung: Chị Th không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Kim Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; các điều 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Kim Th được ly hôn anh Nguyễn Văn Gi.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Kim Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Nguyễn Thúy D, sinh ngày 17-3-2017 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo pháp luật. Anh Nguyễn Văn Gi không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Kim Th phải chịu 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai số AA/2021/0001519 ngày 13-10- 2021

của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, (chị Th đã nộp đủ án phí).

Chị Nguyễn Kim Th, anh Nguyễn Văn Gi được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

*Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh
- Các đương sự
- UBND xã B.A
- VKS huyện Yên Bình
- Chi cục THADS huyện Yên Bình
- Lưu HS, TA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Đỗ Thị Thanh**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Thanh**